

KẾ HOẠCH PHỤ ĐẠO HỌC SINH YẾU KÉM

I. DANH SÁCH HỌC SINH YẾU:

STT	Họ và tên học sinh	Môn yếu	
		Toán	Tiếng Việt
1	Hoàng Thị Hồng Liên	x	x
2	Đinh Thị Hồng Ly	x	

II. TÌNH HÌNH CHUNG CỦA LỚP:

1. Thuận lợi:

- Lớp 4B có 28 học sinh, đại đa số các em ngoan, lễ phép. Trình độ tiếp thu bài tương đối đồng đều.
- Học sinh nhiều em mạnh dạn, hăng hái xây dựng bài.
- Phụ huynh học sinh quan tâm.

2. Khó khăn:

- Trong lớp còn một số em khả năng tiếp thu kiến thức hạn chế. Các em nắm kiến thức lớp dưới chưa chắc do nhiều nguyên nhân.
- Một số em chưa có ý thức học bài cũ trước khi đến lớp.
- Các em chưa chú ý trong học tập

III. BIỆN PHÁP BỒI DƯỠNG HỌC SINH YẾU:

Sau 5 tuần thực học, qua quá trình giảng dạy tôi nhận thấy HS yếu hai môn Toán và Tiếng Việt. Với môn Toán: Hầu như các em bị hổng kiến thức từ lớp dưới, có em với những phép tính: cộng, trừ, nhân, chia đơn giản thực hiện còn rất khó khăn như em: Liên. Về kỹ năng giải Toán có lời văn các em lại càng lúng túng hơn. Đối với môn Tiếng Việt: Vốn từ của các em còn hạn chế, chưa biết vận dụng vào để làm văn. Bên cạnh đó các em viết sai nhiều lỗi chính tả, chữ viết xấu, kỹ năng viết chậm, đọc chậm vì nhiều em còn phải đánh vần, phát âm chưa chuẩn như em: Ly, Ba....

Xuất phát từ thực tế trên, đồng thời để thực hiện tốt nhiệm vụ năm học, cùng với sự chỉ đạo của Ban giám hiệu nhà trường, ngoài việc kèm cặp các em trong các giờ học chính khóa, tôi xin xây dựng một số biện pháp thực hiện giúp học sinh yếu kém có hướng tiến bộ hơn trong học tập:

- Ôn bồi dưỡng HS yếu kém về môn Toán và môn Tiếng Việt vào tiết 4 của buổi sáng thứ ba hàng tuần bắt đầu từ tuần 6: tuần chẵn ôn Toán, tuần lẻ ôn Tiếng Việt.
- Tăng cường giao bài tập tự luyện ở nhà cho HS yếu kém.

- Kiểm tra thường xuyên vào đầu giờ học (15' truy bài) và thời gian ra chơi.
- Sắp xếp chỗ ngồi cứ một em khá giỏi ngồi cạnh một em yếu kém để tạo những đôi bạn cùng tiến giúp đỡ nhau tiến bộ.
- GV có kế hoạch thăm gia đình HS, vận động phụ huynh tích cực kèm cặp các em học tập.
- Trên lớp thường xuyên khích lệ các em hứng thú học tập và giúp các em có niềm đam mê học tập, loại bỏ tư tưởng chán nản học tập.
- Trong giờ học thường xuyên kiểm tra kiến thức của các em hiểu đến đâu để có kế hoạch bồi dưỡng cho các em.
- Có bảng đánh giá kết quả tiến bộ của từng HS để theo dõi và bồi dưỡng sát thực hơn với từng đối tượng.

Tuần 6

Toán

ÔN TẬP CÁC PHÉP TÍNH VỚI SỐ TỰ NHIÊN.

I. MỤC TIÊU:

- Giúp HS củng cố kỹ năng thực hiện đúng phép tính cộng và trừ với số tự nhiên.

II. PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC:

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC CƠ BẢN:

TG	HOẠT ĐỘNG DẠY	HOẠT ĐỘNG HỌC
2' 30'	<p><u>1. Giới thiệu bài:</u> - Trực tiếp</p> <p><u>2. Nội dung:</u> <u>Bài 1:</u> Đặt tính rồi tính:</p> <p>- GV ghi bảng các phép tính: a) $6083 + 2378$ b) $28763 + 23359$ c) $56346 - 2854$ d) $43000 - 21308$ + Nêu cách thực hiện phép tính cộng (trừ) số tự nhiên?</p> <p>- Gv nhận xét, cho điểm.</p> <p><u>Bài 2:</u> - GV yêu cầu HS mở VBT, trang 35.</p> <p>+ Bài toán cho biết gì? Bài toán hỏi gì? + Tóm tắt: Xã Yên Bình: 16 545 người. Xã Yên Hòa: 20 628 người. Cả 2 xã : ... người? + Nêu cách làm bài? - Gv theo dõi, giúp đỡ Hs.</p> <p>- GV nhận xét, chốt đáp án đúng:</p> <p><u>Bài 3:</u></p>	<p>- 1 HS đọc yêu cầu bài.</p> <p>- Hs lần lượt đọc các phép tính.</p> <p>+ Đặt tính + Tính theo thứ tự từ phải qua trái. - HS làm bài vào vở. - Hs lên bảng thực hiện phép tính. - Hs nhận xét + Đáp án: a) 84641 b) 52122 c) 53492 d) 21692 - HS đổi chéo vở kiểm tra.</p> <p>- 2 HS đọc bài toán của bài tập 3.</p> <p>- Hs làm bài vào vở. - 2 HS làm bảng phụ. - Lớp đọc bài làm nhận xét. + Đáp số: 37 173 người</p>

3'	<p>- GV đưa bài toán.</p> <p>+ Bài toán cho biết gì? Bài toán hỏi gì?</p> <p>+ Tóm tắt:</p> <p>Năm ngoái: 214 800 cây.</p> <p>Năm nay ít hơn năm ngoái: 612 cây</p> <p>Năm nay : ... cây?</p> <p>- Gv yêu cầu HS làm bài.</p> <p>- Gv theo dõi giúp đỡ.</p> <p>- Gv nhận xét, chốt:</p> <p><u>3. Củng cố, dẫn dò:</u></p> <p>+ Đề thực hiện phép tính cộng (trừ) với số tự nhiên ta làm như thế nào?</p> <p>- Gv nhận xét giờ học.</p>	<p>- 2 HS đọc bài toán.</p> <p>- Hs làm bài vào vở.</p> <p>- 3 Hs đọc bài làm. Lớp nhận xét.</p> <p>+ Đáp số: 214 188 cây</p> <p>- 2 Hs nhắc lại.</p>
----	--	---

Tuần 7

Tiếng Việt

RÈN ĐỌC VÀ CẢM THỤ VĂN HỌC

I. MỤC TIÊU:

- Củng cố và rèn kỹ năng đọc đúng, đọc lưu loát bài *Nỗi dằn vặt của An- đrây-ca*.
- Giúp HS nắm vững nội dung của bài.

II. PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC:

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC CƠ BẢN:

TR	HOẠT ĐỘNG DẠY	HOẠT ĐỘNG HỌC
2'	1. Giới thiệu bài: Trực tiếp	
18'	2. Hướng dẫn HS luyện đọc và tìm hiểu bài: a) Luyện đọc: - GV chia đoạn: 2 đoạn. - GV tổ chức cho HS luyện đọc: + Gv cho HS đọc các từ khó: + Gv giải nghĩa từ: - GV đọc mẫu.	+ Đoạn 1: Từ đầu đến <i>mang về nhà</i> . + Đoạn 2: Còn lại - HS đọc nối tiếp đoạn: 3 lần. + An- đrây- ca, nức nở... + dẫn vật. - HS đọc toàn bài 3 lần
10'	b Tìm hiểu bài: * Trên đường An-đrây-ca đi mua thuốc cho ông: + Câu chuyện xảy ra, An-đrây-ca mấy tuổi, hoàn cảnh gia đình em lúc đó thế nào? + Mẹ bảo An-đrây-ca đi mua thuốc cho ông thái độ của An-đrây-ca như thế nào? + An-đrây-ca làm gì trên đường đi mua thuốc cho ông? * Sự dẫn vật của An - đrây - ca: + Chuyện gì xảy ra khi An-đrây-ca mang thuốc về nhà? + An-đrây-ca tự dẫn vật mình như thế nào? + Câu chuyện cho thấy An-đrây-ca là một cậu bé yêu thương ông, không tha thứ cho lỗi lầm của mình. - Gv nêu nội dung câu chuyện:	- HS đọc đoạn 1 + An-đrây-ca lúc đó mới 9 tuổi, em sống cùng ông bà và mẹ. Ông đang ốm rất nặng. + An-đrây-ca nhanh nhẹ đi ngay. + An-đrây-ca được các bạn đang chơi bóng rổ nhập cuộc. Mải chơi nên quên lời mẹ dặn. Mãi sau mới nhớ ra, chạy đến cửa hàng mua thuốc mang về. - HS đọc tiếp đoạn 2 + An-đrây-ca hoảng hốt thấy mẹ đang khóc nức lên. Ông đã qua đời. + An-đrây-ca khóc và cho rằng chỉ vì mình mải chơi bóng, mua thuốc về chậm mà ông chết... <i>Nỗi dẫn vật của An-đrây-ca thể hiện tình cảm yêu thương và ý thức trách nhiệm với người thân, lòng trung thực, sự nghiêm khắc với lỗi</i>

5'	<u>3. Cũng cố, dẫn dò:</u> - Gv nhận xét tiết học. - VN: luyện đọc bài <i>Gà Trống và Cáo</i>	<i>làm của bản thân.</i> - 2 HS đọc lại nội dung. - 2 HS nối tiếp nhau đọc lại bài.
----	--	---

Tuần 8

Toán

TÌM HAI SỐ KHI BIẾT TỔNG VÀ HIỆU CỦA HAI SỐ ĐÓ

I. MỤC TIÊU:

- Giúp HS củng cố kỹ năng thực hiện tìm hai số khi biết tổng và hiệu của hai số đó ở dạng đơn giản.

II. PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC:

- Bảng phụ.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC CƠ BẢN:

TG	HO ¹ T § é NG D ¹ Y	HO ¹ T § é NG Hã C
2'	<u>1. Giới thiệu bài:</u> Trực tiếp	

10'	<p><u>2. Ôn tập lại kiến thức:</u></p> <p>- Gv nhắc lại cho hs về dạng toán tìm hai số khi biết tổng và hiệu của hai số đó: nhận dạng bài toán, công thức tìm hai số:</p> <p style="padding-left: 20px;">$Số\ lớn = (Tổng + Hiệu) : 2$ $Số\ bé = (Tổng - Hiệu) : 2$</p>	<p>- 2 hs nhắc lại.</p> <p>- 1 hs đọc yêu cầu bài.</p>
20'	<p><u>3. Thực hành:</u></p> <p><u>Bài 1:</u> BT1 (SGK / 47)</p> <p>+ Bài toán cho biết gì? Bài toán hỏi gì? - GV: Đây là dạng toán tìm hai số khi biết tổng và hiệu của hai số đó. + Tìm tổng, hiệu, số lớn, số bé? - GV hướng dẫn hs cách vẽ sơ đồ. - GV hướng dẫn hs từng bước giải bài toán.</p> <p>- Gv nhận xét, cho điểm.</p> <p><u>Bài 2:</u> BT2 (VBT/ 44)</p> <p>+ Bài toán cho biết gì? Bài toán hỏi gì? + Bài toán thuộc dạng toán gì?</p> <p>- GV hướng dẫn hs tóm tắt bài toán. - GV hướng dẫn hs cách làm bài. - Gv theo dõi, giúp đỡ Hs.</p>	<p>- 2 hs phát biểu. - Hs vẽ sơ đồ bài toán vào vở. - HS làm bài vào vở theo hướng dẫn của GV. - 2 HS làm bảng. - Lớp nhận xét. + Đáp số: Bô: 48 tuổi Con: 10 tuổi</p> <p>- 2 HS đọc bài toán.</p> <p>+ Tìm hai số khi biết tổng và hiệu của hai số đó. - Hs thực hiện. - Hs làm bài vào vở. - 1 hs làm bảng. Lớp nhận xét + Đáp số: 160 m vải hoa.</p>
3'	<p><u>3. Củng cố, dặn dò:</u></p> <p>+ Nêu cách tìm số lớn, số bé trong dạng toán tìm hai số khi biết tổng và hiệu của hai số? - GV nhắc lại các bước giải dạng toán này. - Gv nhận xét giờ học.</p>	<p>- 2 Hs nhắc lại.</p>